

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Chương V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

PHẦN I. TỔNG QUAN VỀ DỰ ÁN

CHƯƠNG I. TỔNG QUAN VỀ DỰ ÁN

1.1. CƠ SỞ LẬP DỰ ÁN

- Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia giai đoạn 2011 - 2020 có xét đến năm 2030;

- Quyết định số 747/QĐ-BCT ngày 06/3/2018 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực thành phố Cần Thơ giai đoạn 1016-2025, có xét đến 2035;

- Quyết định số 94/QĐ-HĐTV ngày 29/4/2020 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc giao quản lý dự án;

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 do Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 18/6/2014;

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

1.2. MỤC TIÊU CỦA DỰ ÁN

Dự án: “**Nâng công suất TBA 220 kV Trà Nóc từ 125+250 MVA lên 2x250 MVA**” được đầu tư xây dựng nhằm mục đích:

- Đảm bảo cung cấp điện ổn định lâu dài, tin cậy cho sự phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực;

- Giảm tổn thất công suất trong lưới truyền tải, do đó tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

1.3. PHẠM VI CỦA DỰ ÁN

Phạm vi của dự án này đề cập đến các nội dung sau:

- Phân tích sự cần thiết đầu tư xây dựng công trình.

- Các giải pháp phần kỹ thuật của công trình.
- Tổng mức đầu tư và phân tích kinh tế - tài chính.

1.4. QUẢN LÝ DỰ ÁN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Chủ đầu tư: Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia làm chủ đầu tư và giao cho Ban quản lý dự án Truyền tải Điện trực tiếp quản lý điều hành dự án.
- Tư vấn: Nhà thầu tư vấn đảm nhiệm công tác tư vấn thiết kế công trình.
- Giám sát dự án thực hiện theo Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về Quản lý Dự án đầu tư xây dựng.
- Dự tiến tiến độ đóng điện: Quý III/2028..
- Tiến độ thực hiện công tác tư vấn:

Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
Giao nộp hồ sơ TKBVTC lần đầu	30 ngày kể từ ngày Hợp đồng được ký kết	Hồ sơ TKBVTC
Hiệu chỉnh, hoàn thiện hồ sơ TKBVTC	05 ngày/lần kể từ ngày có văn bản của NPTPMB về hiệu chỉnh, hoàn thiện hồ sơ hoặc theo yêu cầu của bên mời thầu	Hồ sơ TKBVTC hiệu chỉnh
Lập bản vẽ thi công không liên quan thiết bị	15 ngày kể từ ngày TKBVTC được phê duyệt hoặc theo yêu cầu của bên mời thầu	Bản vẽ thi công không liên quan thiết bị
Lập bản vẽ thi công liên quan thiết bị	10 ngày/đợt kể từ ngày nhận tài liệu sau cùng thiết bị hoặc theo yêu cầu của bên mời thầu	Bản vẽ thi công liên quan thiết bị
Lập HSMT	Sau 20 ngày kể từ khi TKBVTC trình duyệt và kế hoạch đấu thầu được duyệt	HSMT các gói thầu

CHƯƠNG 2: QUY MÔ DỰ ÁN

2.1. QUY MÔ XÂY DỰNG DỰ ÁN:

- Thay mới MBA 220kV – 125MVA AT2; bằng MBA 220kV – 250MVA;
- Thay mới các thiết bị 220kV (dự kiến biến điện áp thanh cái...);
- Thay mới các thiết bị thuộc ngăn lộ tổng 110kV (dự kiến gồm các DCL, biến dòng điện, biến điện áp...);
- Bổ sung các thiết bị 22kV (dự kiến biến điện áp, biến dòng điện)
- Lắp đặt hệ thống PCCC phun sương cho MBA 250MVA;
- Thay dây dẫn ngăn lộ tổng 110kV MBA AT2;
- Bổ sung rơ le 87B, F90 và cập nhập vào hệ thống điều khiển, bảo vệ, SCADA hiện hữu của trạm;
- Cải tạo móng máy biến áp hiện hữu để phù hợp với MBA lắp mới;
- Xây mới, cải tạo móng thiết bị hiện hữu để phù hợp với thiết bị lắp mới;
- Bổ sung mương cáp đầu nối vào hệ thống mương cáp hiện hữu của trạm.
- Tính toán thiết kế móng tạm để di dời máy biến áp cũ ra vị trí tạm trong thời gian thay máy biến áp mới.

2.2. HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN - BẢO VỆ:

- Sử dụng lại hệ thống điều khiển - bảo vệ - đo lường hiện có của trạm.
- Cập nhập thiết bị lắp mới vào hệ thống điều khiển, bảo vệ hiện hữu của trạm.

2.3. HỆ THỐNG ĐIỆN TỰ DỪNG:

- Sử dụng lại hệ thống điện tự dừng tại trạm.

2.4. HỆ THỐNG PHỤ TRỢ:

- Sử dụng hệ thống nối đất, chiếu sáng, chống sét hiện có.
- Lắp mới tiếp địa trụ đỡ cho các thiết bị lắp mới.

2.5. HỆ THỐNG thông tin – scada - wan:

- Sử dụng hệ thống thông tin – SCADA – WAN hiện có. Bổ sung các tín hiệu SCADA – WAN phù hợp quy mô thiết bị thay thế của dự án.
- Thí nghiệm các tín hiệu bổ sung đến Trung tâm điều độ hệ thống điện miền Nam.

2.6. KẾT CẤU XÂY DỰNG:

- Sử dụng toàn bộ kết cấu xây dựng hiện có.
- Cải tạo móng máy biến áp phù hợp với MBA lắp mới.

- Xây mới, cải tạo móng thiết bị hiện hữu để phù hợp với thiết bị lắp mới.
- Xây dựng bổ sung mương cáp đầu nối vào hệ thống mương cáp hiện hữu của trạm.
- Hoàn thiện mặt bằng trạm.

2.7. HỆ THỐNG PCCC:

- Sử dụng hệ thống PCCC hiện có.
- Trang bị hệ thống phụ trợ tự động cho máy biến áp 250MVA thay mới, đầu nối vào hệ thống đường ống và máy bơm chữa cháy bằng nước hiện hữu của trạm.

PHẦN II. NHIỆM VỤ TƯ VẤN THẨM TRA

Căn cứ thông tư 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán XDCT, công tác thẩm tra TKBVTC dự án Nâng công suất TBA 220 kV Trà Nóc từ 125+250 MVA lên 2x250 MVA gồm các nội dung sau:

a. Sự phù hợp của thiết kế bản vẽ thi công với Báo cáo nghiên cứu khả thi:

- Các giải pháp thực hiện trong hồ sơ TKBVTC phù hợp với BCNCKT được duyệt.

b. Sự tuân thủ các tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật; quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình:

- Về các quy phạm, tiêu chuẩn trên để áp dụng cho công tác khảo sát, thiết kế TBA 220kV là phù hợp.

- Về sử dụng vật liệu cho công trình theo quy định của pháp luật.

c. Đánh giá sự phù hợp các giải pháp thiết kế công trình với công năng sử dụng của công trình, mức độ an toàn công trình và đảm bảo an toàn của công trình lân cận:

- Các kết cấu chịu lực chính của công trình được tính toán theo quy phạm Việt Nam hiện hành, sơ đồ cột, các chủng loại cột móng, các chức năng... được lựa chọn hợp công năng sử dụng và phù hợp theo điều kiện địa hình, địa chất khu vực dự án. Kết cấu chịu lực chính cơ bản đảm bảo khả năng chịu lực.

- Đánh giá, kết luận khả năng chịu chịu lực, an toàn điện của giải pháp thiết kế đảm bảo an toàn cho công trình lân cận.

d. Sự tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ:

- Các giải pháp trong hồ sơ đảm bảo tuân thủ các qui định về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ.

e. Thẩm tra dự toán:

- Thẩm tra các cơ sở lập dự toán, các tiêu chuẩn, qui chuẩn, luật, nghị định, thông tư . . . áp dụng trong dự toán có phù hợp với các qui định hiện hành.

- Thẩm tra sự phù hợp giữa khối lượng trong thiết kế và khối lượng đưa vào tính toán trong dự toán.

- Thẩm tra sự phù hợp giữa biện pháp tổ chức xây dựng và biện pháp tính toán trong dự toán.

- Thẩm tra tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng đơn giá xây dựng công trình, định mức chi phí tỉ lệ, dự toán chi phí tư vấn và dự toán các khoản mục chi phí khác trong dự toán công trình.

- Giá trị dự toán sau khi thẩm tra. So sánh, đánh giá, phân tích nguyên nhân tăng giảm.

**PHỤ LỤC TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÔNG TÁC
GIÁM SÁT KHẢO SÁT, TRẦM TRA BCNCKT**

Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
Thẩm tra TKBVTC-DT (lần 1)	10 ngày kể từ nhận được hồ sơ TKBVTC-DT hoặc theo yêu cầu của Bên A	Báo cáo thẩm tra TKBVTC-DT
Thẩm tra TKBVTC-DT (lần tiếp theo)	05 ngày kể từ nhận được hồ sơ TKBVTC-DT hoặc theo yêu cầu của Bên A	Báo cáo thẩm tra TKBVTC-DT